

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 57/2026/QĐST-VHNGĐ

Phú Thọ, ngày 07 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - PHÚ THỌ**

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2026/TLST-VHNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2026, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

*Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

- **Anh Vũ Văn T**, sinh năm 1983; CCCD số: 001083040460 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/3/2023; Nơi ĐKKHKT: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ

- **Chị Khiếu Thị Kiều T**, sinh năm 1987; CCCD số: 017187001250 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 25/3/2021; Nơi ĐKKHKT: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: Khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T đăng ký kết hôn vào ngày 11/3/2010 tại UBND thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (nay là xã T, tỉnh Phú Thọ). Sau khi kết hôn, anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống chung không còn hạnh phúc. Anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T đề nghị Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T có 02 con chung là cháu Vũ Ngọc D, sinh ngày 12/10/2010 và Vũ Công V, sinh ngày 08/01/2016.

Khi ly hôn, anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T thỏa thuận cháu Vũ Ngọc D do mẹ là chị Khiếu Thị Kiều T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; cháu Vũ Công V do bố là Vũ Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Các bên đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản:

- Anh Vũ Văn T yêu cầu được sở hữu, sử dụng:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa số 222, tờ bản đồ số 30, địa chỉ: Khu TĐC 7,88ha phía Bắc đường 84 khu CNC Hòa Lạc, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội có diện tích 100m<sup>2</sup>. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Đỗ Minh H đã chuyển nhượng cho ông Vũ Văn T và bà Khiếu Thị Kiều T, địa chỉ Khu C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (nay là khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ) do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 22/03/2022.

+ Quyền sử dụng đất tại thửa số 476, tờ bản đồ số 10 địa chỉ: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (nay là khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ) có diện tích 200m<sup>2</sup>. Nội dung thay đổi tại mục IV ngày 28/3/2022 chuyển nhượng cho bà Bùi Thị Lan A, sinh năm 1986 ở khu C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình diện tích 966,6m<sup>2</sup>. Diện tích đất còn lại là 200,3m<sup>2</sup> (đất ở 93,3m<sup>2</sup> và đất trồng cây lâu năm 106,4m<sup>2</sup>) thửa số 484, tờ bản đồ số 10 được cấp cho ông Vũ Văn T và bà Khiếu Thị Kiều T theo số phát hành giấy chứng nhận DA708169 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 17/11/2021.

+ 01 xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX đứng tên Vũ Văn T, biển kiểm soát 28E1-190.59 do Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 15/6/2020.

- Chị Khiếu Thị Kiều T yêu cầu được sở hữu, sử dụng:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa số 442, tờ bản đồ 12, địa chỉ: Khu 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (nay là khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ) diện tích 1.084,6m<sup>2</sup> mang tên ông Vũ Văn T và bà Khiếu Thị Kiều T do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 03/4/2018.

+ 01 xe mô tô hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 28E1-119.43 đứng tên Khiếu Thị Kiều T do Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 16/12/2016.

Tòa nhận thấy trong thời kỳ hôn nhân anh T và chị T có 03 (ba) thửa đất nêu trên đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hợp pháp, ba thửa đất không có tranh chấp, cầm cố, thế chấp, bảo lãnh có xác nhận của Văn phòng đăng ký đất đai Thạch Thất - thành phố Hà Nội và Văn phòng đăng ký đất đai Tân Lạc, tỉnh Phú Thọ, anh T và chị T tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[4] Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí ly hôn: Anh Vũ Văn T tự nguyện nộp tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm hôn nhân gia đình.

*Xét thấy:* Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T

- **Về con chung:** Anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T có 02 con chung là cháu Vũ Ngọc D, sinh ngày 12/10/2010 và Vũ Công V, sinh ngày 08/01/2016. Khi ly hôn, anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T thỏa thuận cháu Vũ Ngọc D do mẹ là chị Khiếu Thị Kiều T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; cháu Vũ Công V do bố là Vũ Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Các bên đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Vũ Văn T và chị Khiếu Thị Kiều T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:**

Anh Vũ Văn T được quyền sở hữu, sử dụng:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa số 222, tờ bản đồ số 30, địa chỉ: Khu TĐC 7,88ha phía Bắc đường 84 khu CNC Hòa Lạc, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội có diện tích 100m<sup>2</sup>. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Đỗ Minh H đã chuyển nhượng cho ông Vũ Văn T và bà Khiếu Thị Kiều T, địa chỉ Khu C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (nay là khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ) do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 22/03/2022.

+ Quyền sử dụng đất tại thửa số 476, tờ bản đồ số 10 địa chỉ: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (nay là khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ) có diện tích 200m<sup>2</sup>. Nội dung thay đổi tại mục IV ngày 28/3/2022 chuyển nhượng cho bà Bùi Thị Lan A, sinh năm 1986 ở khu C, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình diện tích 966,6m<sup>2</sup>. Diện tích đất còn lại là 200,3m<sup>2</sup> (đất ở 93,3m<sup>2</sup> và đất trồng cây lâu năm 106,4m<sup>2</sup>) thửa số 484, tờ bản đồ số 10 được cấp cho ông Vũ Văn T và bà Khiếu Thị Kiều T theo số phát hành giấy chứng nhận DA708169 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 17/11/2021.

+ 01 xe mô tô hiệu HONDA Wave RSX đứng tên Vũ Văn T, biển kiểm soát 28E1-190.59 do Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 15/6/2020.

Chị Khiếu Thị Kiều T được quyền sở hữu, sử dụng:

+ Quyền sử dụng đất tại thửa số 442, tờ bản đồ 12, địa chỉ: Khu 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (nay là khu C, xã T, tỉnh Phú Thọ) diện tích 1.084,6m<sup>2</sup> mang tên ông Vũ Văn T và bà Khiếu Thị Kiều T do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 03/4/2018.

+ 01 xe mô tô hiệu HONDA Vision biển kiểm soát 28E1-119.43 đứng tên Khiếu Thị Kiều T do Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 16/12/2016.

- **Về công nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Anh Vũ Văn T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình. Anh Vũ Văn T đã nộp đủ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo biên lai số 0001354 ngày 26/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 15 - Phú Thọ;
- UBND xã T, tỉnh Phú Thọ;
- (ĐKKH ngày 11/3/2010)
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký tên, đóng dấu)

**Hà Thị Yến**